**MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn Lịch Sử  lớp 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề/ Bài học** | | **Cấp độ tư duy** | | | | | | | | **Cộng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN |
| **1. Cuộc kháng chiến từ năm 1958 đến năm 1884** | - Tinh thần kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ở Đà Nẵng, Gia Đinh và sáu tỉnh Nam Kì. |  | 2 | 1/2 | 1 |  |  |  |  | 5,66  50,66% |
| - Thái độ chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn và của nhân dân ta |  | 1 |  |  |  |  | 1/2 |  |
| Kế hoạch đánh chiếm Bắc Kì của thực dân Pháp |  | 1 |  |  |  |  |  |  |
| Trách nhiệm của triều đình khi để mất nước |  |  |  | 1 |  |  |  |  |
| Nội dung các Hiệp ước |  | 2 |  |  |  |  |  |  |
| **3.Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX** | Mục tiêu, diễn biến chính của phong trào Cần Vương |  | 2 |  |  |  |  |  |  | **2,33**  **20,33%** |
| -Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương |  | 1 |  |  |  |  |  |  |
| -Nguyên nhân thất bại của phong trào |  |  |  | 1 |  |  |  |  |
| **4.Khởi nghĩa Yên Thế( 1884-1913)** | Những diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa |  | 1 |  |  |  |  |  |  | **1,33**  **13,3%** |
| Điểm khác của cuộc khởi nghĩa so với phong trào Cần vương |  |  |  |  | 1 |  |  |  |
| **5. Trào lưu cải cách Duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX** | Những nội dung chính của các đề nghị cải cách |  | 1 |  |  |  |  |  |  | **0,66**  **6,6%** |
| Vì sao các đề nghị cải cách không thực hiện được |  | 1 |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số câu hỏi** | |  | **12** | **½** | **3** |  | **1** | **½** |  | **17** |
| **Số điểm** | | **4** | | **3** | | **2** | | **1** | | **10** |
| **Tỉ lệ %** | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên HS**  **Lớp Trường THCS Kim Đồng** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II(2022-2023)**  **MÔN: Lịch sử 8(đề 1)**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm:** | **Chữ kí của giám khảo** | **Chữ kí của giám thị** |
|  |  |

**I. Phần trắc nghiệm: (5đ) Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1.**Một trong những câu nói nổi tiếng của Nguyễn Trung Trực là

A. *“Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”.*

B. *“Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm, đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”.*

C. *“Ta thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương phương Bắc”.*

D. *“Đầu thần chưa rơi xuống đất, xin bệ hạ đừng lo lắng”.*

**Câu 2.**Thực dân Pháp viện lý do nào để đưa quân xâm lược Bắc Kì lần thứ nhất (1873)?

A. Nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước Giáp Tuất. B. Nhà Nguyễn nhờ Pháp giải quyết “vụ Đuy-Puy”.

C. Nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước Hác-măng. D. Nhà Nguyễn không dẹp được các cuộc nổi dậy của nhân dân.

**Câu 3.**Kí kết Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

A. Bắc kì và Trung Kì là vùng đất thuộc địa của Pháp. B. sáu tỉnh Nam Kì hoàn toàn là đất thuộc Pháp.

C. Pháp được quyền cai trị ba tỉnh Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn. D. nền bảo hộ của Pháp tại Trung Kì và Nam Kì.

**Câu 4.**Các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 - 1896) đều

A. là các cuộc đấu tranh theo khuynh hướng phong kiến.

B. đặt dưới sự lãnh đạo của các thủ lĩnh xuất thân từ nông dân.

C. chịu sự chi phối của hệ tư tưởng dân chủ tư sản.

D. giành thắng lợi, khôi phục lại nền độc lập cho dân tộc.

**Câu 5.**Cuộc khởi nghĩa nông dân lớn nhất và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX ở Việt Nam là

A. khởi nghĩa Bãi Sậy.     B. khởi nghĩa Hương Khê.

C. khởi nghĩa Ba Đình.   D. khởi nghĩa Yên Thế.

**Câu 6.** Lợi dụng cơ hội nào Pháp đưa quân tấn công Thuận An, cửa ngõ kinh thành Huế?

A. Sự suy yếu của triều đình Huế. B. Sau thất bại tại trận Cầu Giấy lần hai, Pháp củng cố lực lượng.

C. Pháp được tăng viện binh. D. Vua Tự Đức qua đời, nội bộ triều đình Huế lục đục.

**Câu 7.** Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập ?

A. Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) B. Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

C. Hiệp ước Hác - măng (1883) D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884)

**Câu 8.** Khi Pháp kéo quân ra Hà Nội lần thứ hai, ai là người trấn thủ thành Hà Nội ?

A. Hoàng Diệu B. Nguyễn Tri Phương  C. Tôn Thất Thuyết  D. Phan Thanh Giản

**Câu 9.** Phong trào yêu nước chống xâm lược đã dâng lên sôi nổi, kéo dài từ năm 1885 đến cuối thế kỉ XIX được gọi là

A. phong trào nông dân B. phong trào nông dân Yên Thế.

C. phong trào Cần vương. D. phong trào Duy Tân.

**Câu 10.** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là cuộc khởi nghĩa nào?

A. Khởi nghĩa Ba Đình 1886-1887 B. Khởi nghĩa Bãi Sậy 1883 – 1892

C. Cuộc phản công tại kinh thành Huế 1885 D. Khởi nghĩa Hương Khê 1885 – 1895

**Câu 11.** Mục tiêu của phong trào yêu nước Cần Vương là gì?

A. Lật đổ chế độ phong kiến, giành độc lập dân tộc. B. Đánh đế quốc, giành lại độc lập dân tộc, khôi phục lại chế độ phong kiến.

C. Đánh đổ phong kiến, đế quốc giành độc lập. D. Đánh đế quốc thành lập nước cộng hòa.

**Câu 12.** Vì sao phong trào Cần vương thất bại?

A. Không được tầng lớp nhân dân ủng hộ. B. Vua Hàm Nghi bị thực dân Pháp bắt.

C. Địa hình bất lợi trong quá trình đấu tranh. D. Thiếu một giai cấp tiên tiến đủ sức lãnh đạo.

**Câu 13.** Giai đoạn 1893 – 1908 là thời kì nghĩa quân Yên Thế làm gì?

A. Xây dựng phòng tuyến B. Tìm cách giải hoàn với quân Pháp.

C. Vừa chiến đấu, vừa xây dựng cơ sở. D. Tích lũy lương thực, xây dựng quân tinh nhuế.

**Câu 14. Năm 1877 và 1882, Nguyễn Lộ Trạch dâng vua Tự Đức 2 bản “ Thời vụ sách” đề nghị cải cách vấn đề gì?**

A. Chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước. B. Đẩy mạnh khai khẩn ruộng hoan và khai thác mỏ.

C. Phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng. D. Chấn chỉnh bộ máy quan lại, cải tổ giáo dục.

**Câu 15. Lý do cơ bản nào khiến các đề nghị cải cách không thể trở thành hiện thực?**

A. Chưa hợp thời thế. B. Triều đình bảo thủ, cự tuyệt, đối lập với mọi thay đổi.

C. Rập khuôn hoặc mô phỏng nước ngoài. D. Điều kiện nước ta có những điểm khác biệt.

**II. Phần tự luận: (5điểm)**

**Câu 16. (3,0 điểm):**Trình bày những nét chính về cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của quân dân Việt Nam tại mặt trận Đà Nẵng và Gia Định. Em hãy nêu nhận xét của em về thái độ chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn trong giai đoạn này?

**Câu 17. (2,0 điểm):**Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) có đặc điểm gì khác so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 - 1896)?

**Bài làm**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên HS**  **Lớp Trường THCS Kim Đồng** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II(2022-2023)**  **MÔN: Lịch sử 8 (đề 2)**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm:** | **Chữ kí của giám khảo** | **Chữ kí của giám thị** |
|  |  |

**I.Phần trắc nghiệm: (5 đ) Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1.**“Bao giờ người Tây nhỏ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là câu nói của nhân vật lịch sử nào?

A. Nguyễn Trung Trực.  B. Nguyễn Hữu Huân.  C. Phan Tôn.  D. Phan Liêm.

**Câu 2.**Chiến thắng tiêu biểu nhất của quân dân Hà Nội trong quá trình chiến đấu chống Pháp xâm lược lần Bắc Kì lần thứ nhất (1873) là

A. trận Hàm Tử.                               B. trận Tốt Động - Chúc Động.

C. trận Cầu Giấy.                              D. trận Ngọc Hồi - Đống Đa.

**Câu 3.** Thực dân Pháp lấy cớ gì để tấn công Bắc Kỳ lần thứ hai?

A. Triều đình không dẹp nổi các cuộc khởi nghĩa của nhân dân.

B. Triều đình không bồi thường chiến phí cho Pháp.

C. Trả thù sự tấn công của quân cờ đen.

D. Triều đình vi phạm Hiệp ước 1874, giao thiệp với nhà Thanh.

**Câu 4.**Năm 1883, triều đình nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp bản hiệp ước nào dưới đây?

A. Hiệp ước Nhâm Tuất. B. Hiệp ước Giáp Tuất.

C. Hiệp ước Hác-măng. D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

**Câu 5.**Khởi nghĩa Bãy Sậy (1883 - 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896) có điểm chung nào dưới đây?

A. Giành thắng lợi, khôi phục được nền độc lập, tự chủ cho dân tộc Việt Nam.

B. Hoạt động khắp 4 tỉnh Bắc Trung Kì là: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.

C. Xây dựng căn cứ chiến đấu ở vùng lau sậy um tùm tại các huyện thuộc tỉnh Hưng Yên.

D. Sử dụng lối đánh du kích; dựa vào địa thế tự nhiên hiểm trở để xây dựng căn cứ chiến đấu.

**Câu 6.**Kí kết Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

A. Bắc kì và Trung Kì là vùng đất thuộc địa của Pháp.

B. sáu tỉnh Nam Kì hoàn toàn là đất thuộc Pháp.

C. Pháp được quyền cai trị ba tỉnh Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

D. nền bảo hộ của Pháp tại Trung Kì và Nam Kì.

**Câu 7.**Các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 - 1896) đều

A. là các cuộc đấu tranh theo khuynh hướng phong kiến.

B. đặt dưới sự lãnh đạo của các thủ lĩnh xuất thân từ nông dân.

C. chịu sự chi phối của hệ tư tưởng dân chủ tư sản.

D. giành thắng lợi, khôi phục lại nền độc lập cho dân tộc.

**Câu 8.**Cuộc khởi nghĩa nông dân lớn nhất và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX ở Việt Nam là

A. khởi nghĩa Bãi Sậy. B. khởi nghĩa Hương Khê C. khởi nghĩa Ba Đình.  D. khởi nghĩa Yên Thế.

**Câu 9. Năm 1877 và 1882, Nguyễn Lộ Trạch dâng vua Tự Đức 2 bản “ Thời vụ sách” đề nghị cải cách vấn đề gì?**

A. Chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.

B. Đẩy mạnh khai khẩn ruộng hoan và khai thác mỏ.

C. Phát triển buôn bán, chấn chỉnh quốc phòng.

D. Chấn chỉnh bộ máy quan lại, cải tổ giáo dục.

**Câu 10.** Vì sao cuộc khởi nghĩa Hương Khê là khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương?

A. Có sự lãnh đạo của văn thân sĩ phu yêu nước. B. Thời gian tồn tại hơn 10 năm.

C. Quy mô rộng lớn khắp cả nước. D. Được trang bị vũ khí hiện đại.

**Câu 11.** Giai đoạn 1893 – 1908, khi nhận thấy tương quan lực lượng của ta và địch quá chênh lệch, Đề Thám đã có một quyết định sáng suốt đó là gì?

A. Tìm cách giảng hòa với thực dân Pháp.

B. Lo tích lũy lương thực.

C. Xây dựng đội quân tinh nhuệ, sẵn sàng chiến đấu.

D. Liên lạc với một số nhà yêu nước: Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh.

**Câu 12. Việc triều đình Huế từ chối cải cách đã đưa đến hậu quả gì ?**

A. Phản ánh một nhu cầu thực tại khách quan của xã hội

B. Xã hội bế tắc trong chế độ phong kiến.

C. Mâu thuẫn xã hội không thể giải quyết.

D. Tạo điều kiện để Pháp tiếp tục xâm chiếm Việt Nam.

**Câu 13. Vì sao cuộc khởi nghĩa Yên Thế được xem là cuộc khởi nghĩa nông dân?**

A. Cuộc khởi nghĩa có nông dân tham gia dưới sự chỉ huy của văn thân sĩ phu.

B. Cuộc khởi nghĩa mà mục tiêu chủ yếu là đòi ruộng đất cho nông dân.

C. Cuộc khởi nghĩa mà lực lượng tham gia chủ yếu là nông dân.

D. Cuộc khởi nghĩa mà lãnh đạo và lực lượng tham gia khởi nghĩa đều là nông dân.

**Câu 14.** Vì sao phong trào Cần vương thất bại?

A. Không được tầng lớp nhân dân ủng hộ. B. Vua Hàm Nghi bị thực dân Pháp bắt.

C. Địa hình bất lợi trong quá trình đấu tranh. D. Thiếu một giai cấp tiên tiến đủ sức lãnh đạo.

**Câu 15.** Phong trào yêu nước chống xâm lược đã dâng lên sôi nổi, kéo dài từ năm 1885 đến cuối thế kỉ XIX được gọi là

A. phong trào nông dân B. phong trào nông dân Yên Thế.

C. phong trào Cần vương. D. phong trào Duy Tân.

**II. Phần tự luận: (5điểm)**

**Câu 16 (3,0 điểm):** Trình bày những nét chính về cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của quân dân Việt Nam tại sáu tỉnh Nam Kì. Em hãy nêu nhận xét của em về thái độ chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn trong giai đoạn này?

**Câu 17(2,0 điểm):**Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) có đặc điểm gì khác so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 - 1896)?

**Bài làm**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ 1**

**I. Phần trắc nghiệm(5 điểm) mỗi câu trả lời đúng 0,33 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **ĐA** | **A** | **B** | **B** | **A** | **D** | **D** | **D** | **A** | **C** | **D** | **B** | **D** | **C** | **A** | **B** |

**II. Phần tự luận( 5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung trả lời** | **Điểm** |
| **16**  **( 3 điểm)** | \*Những nét chính về cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của quân dân Việt Nam tại mặt trận Đà Nẵng và Gia Định  Ngay từ đầu nhân dân ta đã anh dũng đứng lên chống Pháp:  -Tại Đà Nẵng: Ngày 1-9-1858, quân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Nhân dân ta kết hợp với quân triều đình do Nguyễn Tri Phương chỉ huy đã anh dũng chống trả. => làm thất bại âm mưu "đánh nhanh thắng nhanh" của Pháp.  - Tại Gia Định  + Khi Pháp đánh vào Gia Định, nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đã đốt cháy tàu Ét-pê-răng của Pháp đậu trên sông Vàm Cỏ Đông (10-12-1861).  + Khởi nghĩa của Trương Định ở Gò Công kéo dài đến năm 1864 đã làm cho địch thất điên bát đảo.  \*Nhận xét thái độ chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn   - Ban đầu, triều Nguyễn đã có ý thức cùng nhân dân đấu tranh chống giặc ngoại xâm, nhưng lại bỏ lỡ nhiểu cơ hội đánh thắng giặc và thi hành đường lối kháng chiến sai lầm (chỉ lo thủ hiểm). - Về sau, trước ưu thế về sức mạnh quân sự của kẻ thù, triều đình nhà Nguyễn không kiên quyết cùng nhân dân chống ngoại xâm, đi từ nhượng bộ này đến nhượng bộ khác, tỏ ra bạc nhược, yếu kém để thực dân Pháp lấn tới. Cuối cùng, vì quyền lợi ích kỉ của dòng họ đã bán rẻ quyền lợi dân tộc. | **1,0**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 17**  **(2 điểm)** | Học sinh so sánh được những điểm khác sau:  -Thời gian  -Mục đích  -Địa bàn hoạt động  -Lãnh đạo  -Lực lượng tham gia | **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,5**  **0,5** |

**ĐỀ 2**

**I. Phần trắc nghiệm(5 điểm) mỗi câu trả lời đúng 0,33 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **ĐA** | **A** | **C** | **D** | **C** | **D** | **B** | **A** | **B** | **A** | **B** | **A** | **B** | **D** | **D** | **C** |

**II. Phần tự luận( 5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung trả lời** | **Điểm** |
| **16**  **( 3 điểm)** | \*Những nét chính về cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của quân dân Việt Nam tại sáu tỉnh Nam Kì  - Sau khi Pháp chiếm luôn ba tỉnh miền Tây Nam Kì, mặc dù triều đình ra sức ngăn cản nhưng phong trào kháng Pháp của nhân dân vẫn diễn ra sôi nổi, liên tục, dưới nhiều hình thức khác nhau:  + Nhiều trung tâm kháng chiến ra đời: Đồng Tháp Mười, Tây Ninh với những tấm gương tiêu biểu như: Trương Quyền, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân,...  + Một bộ phận dùng văn thơ lên án thực dân Pháp và tay sai, cổ vũ lòng yêu nước: Phan Văn Trị, Nguyễn Đình Chiểu. Nguyễn Thông,...  - Từ năm 1867 đến năm 1875, hàng loạt cuộc khởi nghĩa chống Pháp còn tiếp tục nổ ra ở Nam Kì.  \*Nhận xét thái độ chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn   - Ban đầu, triều Nguyễn đã có ý thức cùng nhân dân đấu tranh chống giặc ngoại xâm, nhưng lại bỏ lỡ nhiểu cơ hội đánh thắng giặc và thi hành đường lối kháng chiến sai lầm (chỉ lo thủ hiểm). - Về sau, trước ưu thế về sức mạnh quân sự của kẻ thù, triều đình nhà Nguyễn không kiên quyết cùng nhân dân chống ngoại xâm, đi từ nhượng bộ này đến nhượng bộ khác, tỏ ra bạc nhược, yếu kém để thực dân Pháp lấn tới. Cuối cùng, vì quyền lợi ích kỉ của dòng họ đã bán rẻ quyền lợi dân tộc. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 17**  **(2 điểm)** | Học sinh so sánh được những điểm khác sau:  -Thời gian  -Mục đích  -Địa bàn hoạt động  -Lãnh đạo  -Lực lượng tham gia | **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,5**  **0,5** |